Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 23, 24, 25, 26: VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ CÓ YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ**

- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc về 1 bài thơ mình yêu thích qua kĩ thuật THINK-PAIR-SHARE

***B2: Thực hiện nhiệm vụ***

+ THINK: HS hoạt động cá nhân, nhớ lại bài thơ mà mình yêu thích và viết (1-2 câu) nêu cảm xúc của mình về bài thơ đó

+ PAIR: Chia sẻ theo cặp

+ SHARE: 1 vài bạn đứng dậy chia sẻ: Đọc 1 đoạn của bài thơ + Nêu ngắn gọn cảm xúc của mình

***B3: Báo cáo thảo luận***

- GV tổ chức cho HS chia sẻ.

- HS chia sẻ.

***B4: Đánh giá kết quả***

- HS nhận xét, đánh giá.

- GV nhân xét, đánh giá.

**🡺 Giáo viên vào bài***: Tình cảm, cảm xúc là một trong những phẩm chất quan trọng hàng đầu của thơ. Nhà thơ Tố Hữu đã nói: “Bài thơ hay là bài thơ đọc lên không còn thấy câu thơ mà chỉ còn thấy tình người và tôi muốn thơ phải thật là gan ruột của của mình.” Các em ạ, để thể hiện tình cảm, cảm xúc, các nhà thơ đã chọn nhiều cách khác nhau, trực tiếp hoặc gián tiếp. Nhiều khi các yếu tố tự sự và miêu tả đã được đưa vào thơ một cách đầy nghệ thuật, cho phép tác giả ẩn mình, nhường chỗ cho câu chuyện, sự việc, cảnh vật tự nói lên những điều cần thiết. Qua bài học ngày hôm nay, cô tin các em có thể viết đoạn văn ghi lại cảm xúc, ấn tượng của mình về 1 bài thơ thuộc loại này. Cụ thể các bước làm thế nào. Mình cùng đi vào bài nhé!*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***a) Mục tiêu:***Trang bị cho học sinh những kiến thức mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập nêu ra ở hoạt động khởi động.

***b) Nội dung:*** HS tìm hiểu các yêu cầu khi viết bài văn về trải nghiệm ; Phân tích bài viết tham khảo + Trình bày các bước viết bài văn về trải nghiệm

***c) Sản phẩm:*** Câu trả lời miệng và câu trả lời trong PHT của HS

***d) Tổ chức thực hiện:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | | **Dự kiến sản phẩm**  **– Nội dung cần đạt** |
| **I. Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố TS và MT** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | *-* GV yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi: *Theo các em, để có 1 đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả thì chúng ta cần có những yêu cầu gì?* | *+ Giới thiệu nhan đề bài thơ và tên tác giả;*  *+ Thể hiện được cảm xúc chung về bài thơ;*  *+ Nêu các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bài thơ; đánh giá ý nghĩa của chúng trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhà thơ;*  *+ Chỉ ra được nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ.* |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | - HS đọc SGK và trả lời cá nhân  *-* GV quan sát, hỗ trợ. |
| **Báo cáo thảo luận** | - Trả lời miệng, cá nhân  - Dự kiến sản phẩm:  + Giới thiệu nhan đề bài thơ và tên tác giả;  + Thể hiện được cảm xúc chung về bài thơ;  + Nêu các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bài thơ; đánh giá ý nghĩa của chúng trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhà thơ;  + Chỉ ra được nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ. |
| **Đánh giá kết quả** | - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - GV nhận xét, đánh giá |
| **II. Đọc - phân tích bài viết mẫu** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | (1)GV chiếu văn bản và mời 2 HS đọc  (2) Chiếu 6 đám mây tương ứng với 6 câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  1. Nhận xét về hình thức của đoạn văn mẫu?  2. Đoạn văn giới thiệu nhan đề bài thơ, tên tác giả và nêu cảm xúc chung của người viết bằng câu văn nào?  3. Nêu các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bài thơ và đánh giá YN của chúng?  4. Nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ được tác giả bài viết chỉ ra trong câu văn nào?  5. Câu kết đoạn có nội dung gì? | 1/ Hình thức: Lùi đầu dòng từ câu đầu tiên của đoạn văn và chữ cái đầu của từ viết hoa, kết thúc đoạn văn bằng dấu chấm.  2/ Đoạn văn đã:  - Giới thiệu nhan đề bài thơ, tên tác giả bằng câu đầu tiên: “Mây bà sóng” , “Ta-go”  - Nêu cảm xúc chung của người viết bằng câu văn thứ 2: “Đi theo câu chuyện được nhà văn …cho mẹ của mình.” (Tình yêu thương mẹ tha thiết, tình mẫu tử bất diệt)  3/ Các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bài thơ và đánh giá YN của chúng:  - Chi tiết 1: Em bé được mời gọi đến xứ sở “trên mây” và “trong sóng” - đó là một thế giới a rộng và đầy hấp dẫn  - Chi tiết 2: Em bé có những câu hỏi đầy háo hức: “Nhưng làm thế nào mình lên đó được?” ; “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”  - Chi tiết 3: Nhớ ra “mẹ mình đang đợi ở nhà”, “mẹ luôn muốn mình ở nhà”, em bé từ chối “Làm sao có thể rời mẹ mà đến được?”  - Chi tiết 4: Em tự sáng tạo trò chơi: Con là mây, sóng tinh nghịch, phiêu du khắp chốn; mẹ là trăng dịu hiền tỏa sáng, là bờ biển bao dung ôm ấp chở che suốt đời con; và mái nhà là bầu trời xanh dịu mát, bình yên vĩnh cửu  4. Nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ được tác giả bài viết chỉ ra trong câu văn: “Qua những lời thoại và chi tiết … dành cho mẹ của mình”  5. Câu kết đoạn có nội dung gì?  🡪 Khái quát lại cảm xúc chung của người viết về bài thơ trong hình thức kể chuyện độc đáo của nó.  *⇒ “Cảm xúc khi đọc bài thơ Mây và sóng của Ta-go” đã đảm bảo về nội dung và hình thức của kiểu bài viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả* |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | (1)2 HS đọc văn bản trong SGK, các bạn khác chú ý theo dõi  (2) Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi |
| **Báo cáo thảo luận** | - Đại diện 1 số nhóm trả lời  - Nhóm khác lắng nghe, ghi chép nhận xét, thắc mắc.  - GV nghe HS trình bày. |
| **Đánh giá kết quả** | - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá lẫn nhau  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt trên slide |
| **III. Thực hành viết theo các bước** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | - GV tổ chức cho HS tìm hiểu các bước viết đoạn văn qua trò chơi “Lucky drinks”  - Luật chơi:  + Có 9 loại đồ uống = 9 câu hỏi  + Mỗi câu hỏi có 1 lượng \* nhất định, từ 1\* đến 5\*  + Nhóm nào trả lời đúng, được nhiều \* nhất sẽ thắng  - Bộ câu hỏi:  1/ Nêu mục đích viết và người đọc đoạn văn ghi lại cảm xúc về 1 bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả. (2\*)  2/ Thực hành viết gồm có mấy bước, là những bước nào? (1\*)  3/ Trong phần trước khi viết, cần làm những bước nào? (1\*)  4/ Lựa chọn bài thơ cần có lưu ý gì? (2\*)  5/ Trong phần tìm ý, chúng ta có thể đặt những câu hỏi thế nào? (3\*)  6/ Nêu cụ thể nội dung từng phần MB, TB, KB khi lập dàn bài (4\*)  7/ Khi viết bài, em cần lưu ý những gì? (3\*)  8/ Trong quá trình viết, em có thể sử dụng những từ hay cụm từ nào để liên kết các câu trong đoạn? (5\*)  9/ Theo em, việc chỉnh sửa bài viết quan trọng như thế nào? (5\*) | ***1/ Trước khi viết***  ***a/ Lựa chọn bài thơ***  *- Có yếu tố kể chuyện:*  *+ Câu chuyện*  *+ Nhân vật*  *- Có các chi tiết miêu tả:*  *+ Không gian*  *+ Thời gian*  ***b/ Tìm ý***   * *Bài thơ gợi nên câu chuyện gì?* * *Đâu là các chi tiết tự sự và miêu tả nổi bật?* * *Các chi tiết ấy sống động, thú vị như thế nào?* * *Chúng đã góp phần thể hiện ấn tượng điều nhà thơ muốn bày tỏ ra sao?* * *...*   ***c/ Lập dàn ý***  ***\* Mở đoạn:*** *Giới thiệu tác giả và bài thơ; nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc về bài thơ*  ***\* Thân đoạn:***  *+ Nêu ấn tượng, cảm xúc của em về câu chuyện được kể hoặc các chi tiết miêu tả có trong bài thơ*  *+ Làm rõ nghệ thuật kể chuyện và miêu tả của tác giả*  *+ Đánh giá tác dụng của việc kể lại câu chuyện kết hợp với các chi tiết miêu tả trong bài thơ.*  ***\* Kết đoạn:*** *Nêu khái quát điều em tâm đắc về bài thơ (trong đó có nói tới đặc điểm nghệ thuật riêng của bài thơ đã được phân tích ở trên)*  ***2/ Viết bài***  *- Nội dung:*  *+ Bám sát dàn ý để viết đoạn*  *+ Thể hiện được cảm xúc chân thành của em về nội dung và hình thức trữ tình độc đáo của bài thơ*  *- Hình thức:*  *+ Viết lùi đầu dòng từ đầu tiên của đoạn văn và chữ cái đầu của từ đó phải viết hoa ; kết thúc đoạn văn bằng 1 dấu chấm câu.*  *+ Các câu trong đoạn cần tập trung vào chủ đề chung, giữa các câu có sự liên kết.*  *+ Đoạn văn khoảng 7-10 câu.*  ***3/ Chỉnh sửa bài viết*** |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | - HS suy nghĩ trả lời |
| **Báo cáo thảo luận** | - HS trả lời miệng |
| **Đánh giá kết quả** | - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá lẫn nhau  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt trên slide |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

*a) Mục tiêu:* Hoàn thiện kiến thức vừa chiếm lĩnh được; rèn luyện kĩ năng áp dụng kiến thức mới để giải quyết các tình huống/vấn đề trong học tập.

*b) Nội dung:* Sử dụng SGK, kiến thức đã học để viết đoạn văn

*c) Sản phẩm:* Đoạn văn của HS

*d) Tổ chức hoạt động:*

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

- GV tổ chức cho HS viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả ***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS hoạt đông cá nhân hoàn thành bài tập

+ Nhóm 1,2,3: Chuyện cổ tích về loài người

+ Nhóm 4,5,6: Mây và sóng

*-* GV quan sát, hỗ trợ.

***B3: Báo cáo thảo luận:***

- 1 số HS đọc bài

- Các bạn khác có thể dán sản phẩm lên bảng sản phẩm của lớp

- GV nghe HS trình bày.

***B4: Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 4: Vận dụng**

*a) Mục tiêu:* Phát hiện các tình huống thực tiễn và vận dụng được các kiến thức, kĩ năng trong cuộc sống tương tự tình huống/vấn đề đã học.

*b) Nội dung:* Sửa bài viết theo bảng kiểm

*c) Sản phẩm:* Phần sửa lỗi của HS + Bài hoàn chỉnh sau sửa

*d) Tổ chức hoạt động:*

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

GV chiếu lại bảng để HS soát và sửa lỗi theo cặp, sau đó sửa cá nhân

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

Đọc bài văn và sửa lỗi cho nhau 🡪 tự chấm điểm theo bảng kiểm

***B3: Báo cáo thảo luận:***

Nộp lại bài hoàn chỉnh cho GV chấm

🡪 Dán vào hồ sơ môn học sau khi được GV trả bài

***B4: Đánh giá kết quả:***

Giáo viên nhận xét, đánh giá cuối bài viết để HS rút kinh nghiệm.

**\* GV giao nhiệm vụ về nhà**

- HS hoàn thành bài tập.

- Soạn bài Nói và nghe.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 27: NÓI VÀ NGHE**

**(TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực đặc thù**- Phát hiện ra những vấn đề trong đời sống gia đình cần được quan tâm và chia sẻ ý kiến

- Trình bày được suy nghĩ, ý kiến cá nhân về vấn đề trong đời sống gia đình ở ngôi thứ nhất

**b. Năng lực chung**

- Rèn năng lực nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác giữa các thành viên khi hoạt động nhóm.

**2. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

- Qua những ví dụ thực tiễn, giáo dục lòng nhân ái, sự khoan dung, tình yêu gia đình

**II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

1. Giáo viên:

- Kế hoạch bài học.

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, sơ đồ tư duy.

- Các phương tiện kỹ thuật, tranh ảnh liên quan đến chủ đề bài học.

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

2. Học sinh: soạn bài theo hướng dẫn của giáo viên

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động**

*a) Mục tiêu:* Tạo tâm thế và định hướng chú ý cho học sinh, kích thích sự tìm tòi khám phá của HS về môn học.

*b) Nội dung:* Trò chơi “Ai nhanh hơn”

*c) Sản phẩm:* Câu trả lời miệng của HS

*d) Tổ chức hoạt động:*

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

(1) GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn?”

- Luật chơi:

+ Có 5 câu hỏi điền khuyết để hoàn thành câu tục ngữ

+ 8 nhóm trả lời vào bảng nhóm

+ Thời gian trả lời sau khi đọc xong câu hỏi là 15s

+ Mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm

- Bộ câu hỏi:

+ Con có ... như nhà có ...

+ Con hư tại ..., cháu hư tại ...

+ Một giọt ... ... hơn ao ... ...

+ Thuận ... thuận ... , tát ... ... cũng cạn.

+ Thương cho ... cho ... , ghét cho ... cho ...

(2) GV hỏi: Những câu tục ngữ trên nói về chủ đề gì?

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát, hỗ trợ, đánh giá.

***B3: Báo cáo thảo luận:***  HS trả lời miệng

\* Dự kiến sản phẩm:

(1) 1. cha ; nóc

2. mẹ ; bà

3. máu đào ; nước lã

4. Vợ ; chồng ; biển Đông

5. Roi ; vọt ; ngọt ; bùi

(2) Gia đình

***B4: Đánh giá kết quả:***

- HS nhận xét, đánh giá.

- GV nhận xét.

***→ Giáo viên vào bài***: *Qua các văn bản đọc ở bài Gõ cửa trái tim, em đã cảm nhận được YN của gia đình đối với* *tất cả chúng ta. Nhưng trong thực tế, đời sống gia đình còn có nhiều vấn đề khác, cả tích cực và tiêu cực, khiến chúng ta phải suy nghĩ. Trong bài học ngày hôm nay, các em sẽ cùng nhau chia sẻ về 1 vấn đề trong đời sống gia đình khiến em quan tâm và suy nghĩ nhé!*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

*a) Mục tiêu:* Trang bị cho học sinh những kiến thức mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập nêu ra ở hoạt động khởi động.

*b) Nội dung:*HS chia sẻ, thực hiện nhiệm vụ “Think – Pair - Share”:

*c) Sản phẩm:*Câu trả lời của HS.

*d) Tổ chức thực hiện:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tổ chức hoạt động** | | **Dự kiến sản phẩm**  **– Nội dung cần đạt** |
| **I. Chuẩn bị bài nói** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | (1) GV yêu cầu HS: *Xác định mục đích nói và người nghe của dạng bài nói ngh “Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình”*  (2) GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ “Think – Pair - Share”:  *1/ Em sẽ trình bày ý kiến về vấn đề gì?*  *2/ Em sẽ làm những gì để chuẩn bị nội dung bài nói thật tốt?*  *3/ Em có thể làm gì để bài nói của mình thêm sinh động, hấp dẫn?* | (1) Mục đích nói: Chia sẻ ý kiến của em về một vấn đề trong đời sống gia đình  Người nghe: Thầy cô, bạn bè, người thân và những ai quan tâm đến vấn đề em nói  (2)  **1/ Lựa chọn đề tài:** Mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình; việc chăm sóc, lắng nghe, thấu hiểu của cha mẹ đối với con cái; tình cảm, cách cư xử của con cái đối với cha mẹ; sự tôn trọng sở thích và mong muốn của từng người, những việc cần làm để gia đình trở thành một tổ ấm yêu thương;...  **2/ Chuẩn bị nội dung bài nói tốt:**  - Tìm thêm thông tin trong sách báo / phương tiện thông tin … để có cái nhìn toàn diện về đề tài  - Xây dựng đề cương cho bài nói gồm ba phần với nội dung ngắn gọn, rõ ràng:  + Giới thiệu về người nói + đề tài  + Biểu hiện của vấn đề + Nêu tác động của vấn đề với các vấn đề đối với các thành viên trong gia đình + Trình bày mong muốn + Cách giải quyết vấn đề  + Chào, cảm ơn, xin góp ý  **3/ Giúp bài nói thêm sinh động, hấp dẫn:**  - Chuẩn bị tranh ảnh, bài hát, đồ vật … về gia đình để minh họa cho bài viết  - Tập luyện thật kĩ ở nhà (một mình / nhóm) và kết hợp body language  ***⇒ Trước khi nói***  *- Lựa chọn đề tài, nội dung nói.*  *- Tìm ý, lập ý cho bài nói.*  *- Chuẩn bị thêm tranh ảnh, bài hát, … để bài viết sinh động*  *- Tập luyện.* |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | - HS thực hiện nhiệm vụ  + Think: HS làm việc cá nhân  + Pair: Chia sẻ với bạn cùng bàn  + Share: Chia sẻ với cả lớp  - GV quan sát, hỗ trợ |
| **Báo cáo thảo luận** | Đại diện nhóm trình bày |
| **Đánh giá kết quả** | - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá |
| **II. Trình bày bài nói** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | GV hỏi: *Theo em, khi trình bày bài nói, người nói cần có những lưu ý / nhiệm vụ gì?* | *- Người nói:*   * *+ Trình bày bài nói theo dàn ý đã chuẩn bị* * *Chú ý không sa vào liệt kê bằng chứng / kể chuyện* * *+ Liên hệ với bản thân để bài viết thêm sinh động* * *+ Nhấn mạnh vào cách ứng xử thích hợp mà em đã lựa chọn* * *+ Trình bày to, rõ ràng, phong thái tự tin, đĩnh đạc...* |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | HS suy nghĩ câu trả lời (HĐ cá nhân) |
| **Báo cáo thảo luận** | HS xung phong trả lời câu hỏi |
| **Đánh giá kết quả** | - HS nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, chốt kiến thức |
| **III. Trao đổi về bài nói** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | GV hỏi: *Người nghe sẽ có nhiệm vụ gì?* | *- Người nghe*  *+ Lắng nghe*  *+ Nhận xét theo kĩ thuật 3 – 2 – 1*  *+ Chấm điểm theo bảng tiêu chí* |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | HS suy nghĩ trả lời |
| **Báo cáo thảo luận** | HS trình bày ý kiến cá nhân |
| **Đánh giá kết quả** | - HS nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, cho điểm, chốt kiến thức |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

*a) Mục tiêu:* Củng cố kiến thức qua phần luyện nói

*b) Nội dung:* Luyện nói trước nhóm, trước lớp

*c) Sản phẩm:* Phần luyện nói của HS

*d) Tổ chức hoạt động:*

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

GV yêu cầu HS xem lại đề cương và thực hành luyện nói theo các bước

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- Xem lại đề cương đã chuẩn bị ở nhà trong 2’

- Luyện nói theo cặp trong 10’

- Đại diện luyện nói trong 8’

- Nhận xét, trao đổi trong 5’

***B3: Báo cáo thảo luận:*** HS nói theo các bước

***B4: Đánh giá kết quả:***

- HS đánh giá lẫn nhau về video trải nghiệm của mình trên Facebook của lớp.

- Giáo viên nhận xét đánh giá.

**Hoạt động 4: Vận dụng**

*a) Mục tiêu:* Vận dụng được các kiến thức, kĩ năng trong cuộc sống tương tự tình huống/vấn đề đã học.

*b) Nội dung:* Áp dụng phương pháp học tập trong nội dung cụ thể

*c) Sản phẩm:* video của HS

*d) Tổ chức hoạt động:*

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

*-* GV yêu cầu HS: HS Thực hành nói tại nhà: Quay video chia sẻ ý kiến về 1 vấn đề trong đời sống gia đình và up lên Facebook / Tiktok …

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thực hành nói và quay tại nhà dựa trên những góp ý và đánh giá của GV và các bạn trong lớp.

*-* GV hỗ trợ (nếu cần)

***B3: Báo cáo thảo luận:***

- HS trình bày cá nhân.

- HS gửi link video để chia sẻ với cô và các bạn trong lớp.

***B4: Đánh giá kết quả:***

- HS đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên nhận xét đánh giá.

**\* GV giao nhiệm vụ về nhà:**

- HS học bài.

- HS hoàn thành bài tập.

- Đọc và chuẩn bị chủ điểm 3 ***“Yêu thương và chia sẻ”.***